

Phụ lục số 4

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CP PYMEPHARCO NĂM 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO**
- Tên tiếng Anh : PYMEPHARCO JOINT-STOCK COMPANY.
- Logo của Công ty :



PYMEPHARCO

- Giấy CNĐKKD : 4400116704 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 03 tháng 05 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 23 tháng 10 năm 2018.
- Vốn điều lệ : 750.116.250.000 VNĐ (Bảy trăm năm mươi tỷ, một trăm mười sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 2.045.475.701.688 đồng.
- Địa chỉ : 166-170 Nguyễn Huệ, thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
- Điện thoại : 0257.3829165 - 0257.3823228
- Fax : 0257.3824717
- Website : www.pymepharco.com
- Mã cổ phiếu : PME

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Pymepharco tiền thân là Công ty Dược và Vật tư Y tế Phú Yên được thành lập vào ngày 23/07/1989.
- Năm 1993, Công ty thành lập chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh. Ngày 21/09/1993, Công ty được Bộ thương mại cấp phép xuất nhập khẩu trực tiếp chuyên ngành về y dược. Đây là cột mốc quan trọng cho việc kinh doanh và mở rộng quan hệ quốc tế.
- Đầu tháng 10/2003 nhà máy dược phẩm thuốc viên Pymepharco đạt tiêu chuẩn GMP ASEAN chính thức đi vào hoạt động với 3 phân xưởng Betalactam, Non- betalactam, Nang mềm; ngày 17/1/2006, nhà máy được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn GMP WHO.
- Tháng 05/2006 Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Pymepharco, với chức năng kinh doanh chính là sản xuất thuốc tân dược; kinh doanh bán buôn, bán lẻ thuốc tân dược, vật tư, hóa chất và trang thiết bị y tế; xuất nhập khẩu trực tiếp các loại thuốc tân dược, vật tư, hóa chất và trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc, mỹ phẩm, thuốc thú y.

- Năm 2008, Nhà máy thuốc vô trùng được đánh giá là nhà máy hiện đại bậc nhất khu vực Đông Nam Á được đưa vào hoạt động với 4 phân xưởng: thuốc bột đông khô, thuốc bột pha tiêm, dung dịch tiêm, thuốc nhỏ mắt.
- Với định hướng phát triển thành một doanh nghiệp sản xuất có đầu tư hàm lượng khoa học kỹ thuật cao, Pymepharco đã hoàn thành việc nâng cấp nhà máy theo tiêu chuẩn GMP –EU, trở thành nhà máy Cephalosporin thuốc viên đầu tiên tại Việt Nam đạt tiêu chuẩn EU-GMP (Tiêu chuẩn Thực hành tốt sản xuất thuốc của Châu Âu) vào đầu năm 2013. Cuối năm 2014 công ty tiếp tục đầu tư nâng cấp xưởng Cephalosporin thuốc tiêm theo tiêu chuẩn EU-GMP, đến nay đã hoàn thành và đã được Bộ y tế Đức cấp giấy chứng nhận EU-GMP.
- Ngày 08/11/2017 Công ty được chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM với số lượng chứng khoán niêm yết 65,2 triệu cổ phiếu.
- Sau gần 2 năm đầu tư xây dựng và lắp đặt trang thiết bị, Nhà máy Stada Việt Nam có công suất 1,2 tỷ viên/năm/1 ca sản xuất, với tổng vốn đầu tư gần 800 tỷ đồng trên diện tích hơn 30.000m² tại địa chỉ 189 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, ngày 07/11/2019 Nhà máy đã được Bộ Y tế Việt Nam cấp giấy chứng nhận GMP – WHO. Đây là cơ sở sản xuất được thiết kế chỉnh chu và trang bị kỹ thuật hiện đại theo công nghệ 4.0, là một trong những nhà máy hiện đại nhất của Việt Nam và thế giới, hoàn toàn đủ sức tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu; đồng thời đáp ứng được nhu cầu sử dụng thuốc chất lượng cao với giá cả hợp lý cho người Việt.

Hiện tại Nhà máy đã được Bộ y tế cấp phép số đăng ký cho một số sản phẩm và đang triển khai sản xuất các sản phẩm trong nước, công việc chuẩn bị cho xét GMP-EU hoàn tất, theo kế hoạch sẽ hoàn thành đợt kiểm tra GMP-EU chính thức của Cơ quan dược phẩm RP Darmstadt – CHLB Đức vào khoảng tháng 06/2020, tuy nhiên do tình hình dịch COVID 19 kéo dài, nên kế hoạch xét GMP-EU bị hoãn, hiện nay đang đợi kế hoạch mới .

Sau hơn 30 năm hình thành và phát triển, với những phần đầu nỗ lực không ngừng, Công ty đã đạt được những thành quả đáng khích lệ:

- Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới” về thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo từ năm 2005 đến 2014.
- Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng I, II, III.
- Chính phủ trao tặng nhiều lần cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua cùng nhiều cờ và bằng khen của Bộ Y tế, tỉnh Phú Yên.
- Danh hiệu “ Ngôi sao thuốc Việt 2014” do Bộ y tế bình chọn và công nhận.
- Top 10 Thương hiệu uy tín ngành dược – Giải thưởng Thương hiệu Việt uy tín liên tục từ năm 2006 đến năm 2020.
- Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt nam (VNR500) liên tiếp từ năm 2011 đến năm 2020.
- Top 100 Doanh nghiệp Phát triển bền vững liên tục từ năm 2016 đến năm 2020.
- Top 10 Công ty dược Việt nam uy tín liên tục từ năm 2016 đến năm 2020.
- Là thành viên chính thức của Phòng Thương mại công nghiệp Việt nam (VCCI).
- Là thành viên chính thức của Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam.
- Là một trong những nhà sản xuất Dược phẩm Việt nam tiên phong trong việc áp dụng tiêu chuẩn EU-GMP.

- Với kinh nghiệm tích lũy trong nhiều năm qua và tiềm lực vốn có, Công ty đã nhận được sự tín nhiệm của nhiều đối tác trong và ngoài nước. Thương hiệu PYMEPHARCO đã tạo được thể vững chắc và có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Phát huy những thành quả đã đạt được, công ty tiếp tục đẩy mạnh dòng sản phẩm Cephalosporin trong hệ thống cơ cấu sản phẩm. Công ty đang hoạch định những bước đi cần thiết, phát triển thương hiệu PYMEPHARCO cũng như hướng tới việc cung cấp cho cộng đồng những sản phẩm có chất lượng cao và xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu, chi tiết : Sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu và nguyên liệu làm thuốc (Mã ngành 2100 chính);
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu, chi tiết : Sản xuất thực phẩm chức năng (Mã ngành 1079);
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; chi tiết : Bán buôn thuốc do chính công ty sản xuất tại Việt nam; Xuất khẩu dược liệu, dược phẩm, Nhập khẩu thuốc; Bán buôn, xuất nhập khẩu mặt hàng mỹ phẩm, thuốc thú y (Mã ngành 4649);
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác, chi tiết : Bán buôn, Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ, vật tư ngành y, dược và các ngành kỹ thuật khác (Mã ngành 4659);
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu, chi tiết : Bán buôn, Xuất nhập khẩu nguyên liệu thuốc thú y, hóa chất; Bán buôn nguyên liệu làm thuốc cho người do chính công ty trực tiếp sản xuất tại Việt Nam; Xuất nhập khẩu nguyên liệu làm; Bán buôn, xuất nhập khẩu các loại bao bì sản xuất sản xuất trong lĩnh vực y dược, thực phẩm, mỹ phẩm (Mã ngành 4669);
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết : Bán buôn thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu các sản phẩm thực phẩm chức năng (Mã ngành 4632);
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh, chi tiết : Bán lẻ thuốc, nguyên liệu làm thuốc do công ty trực tiếp sản xuất tại Việt Nam; Bán lẻ hóa chất, mỹ phẩm, vật tư, dụng cụ, trang thiết bị y tế (Mã ngành 4772);
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật, chi tiết : Dịch vụ kiểm nghiệm nguyên liệu, bao bì, thành phẩm, thực phẩm chức năng (Mã ngành 7120);
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa, chi tiết : Hoạt động Kho chứa hàng hóa thông thường (Mã ngành 5210);
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y dược (Mã ngành 7213).

Địa bàn kinh doanh:

- Địa bàn hoạt động của Công ty trải rộng trên cả nước với 23 chi nhánh trong toàn quốc, các trung tâm và cửa hàng giới thiệu sản phẩm. Công ty còn thực hiện liên kết, liên doanh với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng thị phần trong nước và xuất khẩu (thị trường xuất khẩu: Đức, HongKong, Campuchia, Malaysia, Philippines). Công ty có quan hệ thương mại với các nhà sản xuất, phân phối dược phẩm có uy tín của trên 20 quốc gia trên thế giới.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 Các đơn vị kinh doanh trực thuộc Công ty:

STT	Đơn vị	Địa chỉ
I	Hội sở công ty	166 – 170 Nguyễn Huệ, TP. Tuy Hòa, Phú Yên Tel: (84-0257) 3829 165 – 3823 228 Fax: (84-0257) 3824 717
II	Chi nhánh	
1	Chi nhánh Tp.HCM	44 Đồng Nai, Phường 15, Quận 10, TP.HCM
2	Chi nhánh Hà Nội	N11A, khu chung cư Dịch Vọng, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
3	Chi nhánh Quảng Ngãi	433 Lê Lợi, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
4	Chi nhánh An Giang	21-23-25 Mai Hắc Đế, Khóm Bình Khánh 7, Tp. Long Xuyên, An Giang
5	Chi nhánh Cần Thơ	87B1 Trần Văn Khéo, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
6	Chi nhánh Đồng Nai	Số 9, KP8, Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
7	Chi nhánh Nha Trang	Đường số 13, KĐ Lê Hồng Phong, Phường Phước Hải, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa
8	Chi nhánh Nghệ An	L01-LKD2, Đại lộ V.I Lê Nin, Xóm 20, xã Nghi Phú, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
9	Chi nhánh Cà Mau	40 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, Tp Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
10	Chi nhánh Lâm Đồng	Lô C49 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng
11	Chi nhánh Vĩnh Long	67/2C Phạm Thái Bường, P4, Tp. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
12	Chi nhánh Tiền Giang	11/11 Phan Thanh Giản, P.3 TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
13	Chi nhánh Tây Ninh	225 Nguyễn Trọng Cát, P. Hiệp Ninh, Tp. Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
14	Chi nhánh Gia Lai	138 Lê Lợi, Phường Hoa Lư, Tp. Pleiku, Gia Lai.
15	Chi nhánh Bình Định	163 Phan Đình Phùng, P. Thị Nại, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
16	Chi nhánh Thái Bình	Lô 267 Khu Đô Thị Kỳ Bá, Phường Kỳ Bá, Tp. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
17	Chi nhánh Phú Thọ	622-624 Khu 7, Phố Thanh Bình, Phường Thanh Miếu, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ

STT	Đơn vị	Địa chỉ
18	Chi nhánh Đà Nẵng	88 Nguyễn Hữu Thọ, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng, Tỉnh Đà Nẵng
19	Chi nhánh Thừa Thiên Huế	54 Trường Chinh, P. Xuân Phú, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
20	Chi nhánh Thái Nguyên	Số 3, ngõ 11, tổ 11, phường Túc Duyên, Tp. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
21	Chi nhánh Bình Dương	Số 49 D5 khu dân cư Phú Hòa 1, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
22	Chi nhánh Bình Thuận	F1 Khu Dân Cư Đông Xuân An, Phường Xuân An, Thành Phố Phan Thiết, Bình Thuận
23	Chi nhánh Thanh Hóa	Lô 03 MBQH 530/UBND-QLĐT, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

III Hệ thống trung tâm, nhà thuốc

1	Cửa hàng giới thiệu SP quận 10	Quầy D5, Trung tâm Thương mại Dược phẩm & Trang Thiết bị Y Tế, số 200 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
2	Cửa hàng phân phối sản phẩm PYMEPHARCO	Gian hàng T1+2 Trung tâm Thương mại Dược phẩm & Trang Thiết bị Y Tế, số 200 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
3	Trung tâm giới thiệu và phân phối Dược phẩm	423 Nguyễn Huệ, P.7, Tp. Tuy Hòa, Phú Yên

IV Nhà máy sản xuất dược phẩm:

✚ Nhà máy Dược phẩm PME I:

Địa chỉ: 166 - 170 Nguyễn Huệ, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Nhà máy hiện có 05 xưởng sản xuất chính:

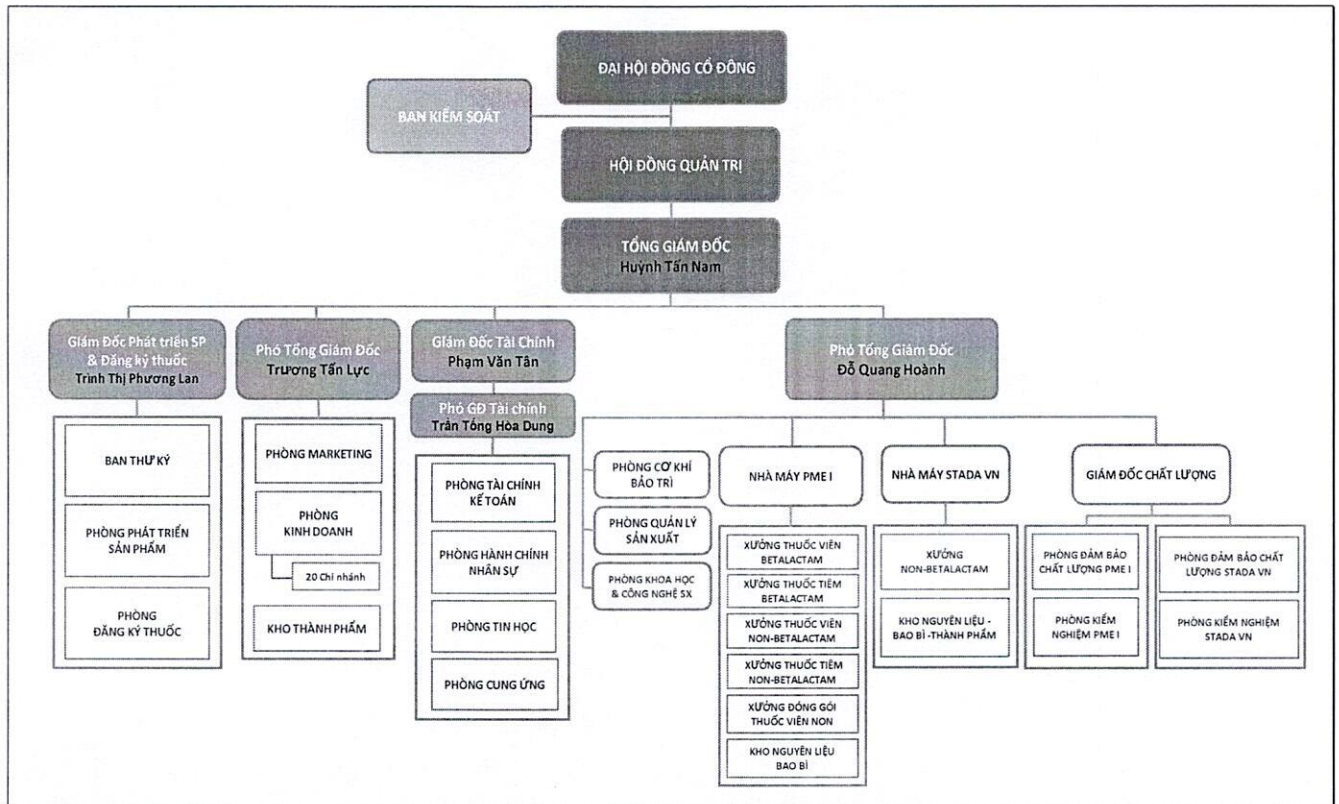
- + Xưởng thuốc viên Beta-Lactam (EU-GMP)
- + Xưởng thuốc tiêm Beta-Lactam (EU-GMP)
- + Xưởng thuốc viên Non Beta Lactam
- + Xưởng thuốc tiêm Non Beta Lactam
- + Xưởng đóng gói thuốc viên Non-Betalactam

✚ Nhà máy Stada Việt Nam:

Địa chỉ: 189 Hoàng Văn Thụ, phường 9, Tp. Tuy Hòa, Phú Yên

Nhà máy có công suất 1,2 tỷ viên/năm/1 ca, sản xuất các dạng bào chế thuốc viên, thuốc bột, thuốc cốm Non-Betalactam; và được đầu tư công nghệ kỹ thuật hiện đại theo tiêu chuẩn Châu Âu (EU-GMP).

3.2 Sơ đồ cơ cấu tổ chức, quản lý của Công ty Cổ phần Pymepharco:



Bộ máy quản lý của Công ty nhanh nhạy trong tổ chức, chặt chẽ trong quản lý, giám sát, các bộ phận có sự phối hợp nhịp nhàng cùng nhau xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

3.2.1 Đại Hội Đồng Cổ Đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và Ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần.

3.2.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 9 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm.

3.2.3 Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hiện tại Ban kiểm soát Công ty gồm 4 thành viên và nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

3.2.4 Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc.

3.2.5 Các Giám đốc và phòng ban chức năng:

Chịu trách nhiệm điều hành trực tiếp và triển khai các chiến lược theo chức năng quản lý, hỗ trợ đắc lực cho Ban Tổng Giám đốc đồng thời chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

3.3 Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty cổ phần Pymepharco đầu tư liên kết, đơn vị khác:

- Công ty CP Dược và Vật Tư Y Tế Đăk Nông có trụ sở số 345 Quốc lộ 14, xã Tâm Thắng, Huyện Cư Jút, Tỉnh Đăk Nông và hoạt động trong lĩnh vực dược phẩm, vốn điều lệ thực góp 2.360.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 43%.
- Công ty CP Xuất nhập khẩu Dược Phú Yên có trụ sở tại số 52 Lê Lợi, Phường 3, TP Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên và hoạt động trong lĩnh vực dược phẩm, vốn điều lệ thực góp 20.000.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 17,49%.
- Công ty CP Dược và Vật Tư Y Tế Quảng Trị có trụ sở số 185 Lê Duẩn, Thị xã Hà Đông, Tỉnh Quảng Trị và hoạt động trong lĩnh vực dược phẩm, vốn điều lệ thực góp 9.951.508.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 49%.

4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong thời gian trung và dài hạn:

Mục tiêu chiến lược của PYMEPHARCO là trở thành một trong những công ty sản xuất cung cấp dược phẩm uy tín hàng đầu Việt Nam về quy mô và hiệu quả hoạt động, đủ năng lực cạnh tranh với công ty mạnh trong nước và các tập đoàn Dược đa quốc gia tại Việt Nam.

Kế hoạch trung hạn và dài hạn

- Nâng cao năng lực sản xuất, giữ vững đầu tư hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP-EU;
- Triển khai vận hành tối ưu năng lực sản xuất Nhà máy Stada Việt Nam với các dòng sản phẩm thuốc viên, thuốc gói Non-Betalatam theo tiêu chuẩn GMP-EU, hướng đến sản xuất 3 ca, ngoài cung ứng thuốc cho hệ điều trị trong nước còn hướng đến xuất khẩu sang các nước trong hệ thống phân phối của Tập đoàn Stada AG;
- Tăng cường công tác nghiên cứu phát triển, xây dựng danh mục hàng hoá đáp ứng yêu cầu thị trường và ngành y tế Việt nam;
- Xây dựng thị trường và quảng bá thương hiệu;
- Xây dựng nguồn nhân lực và tổ chức bộ máy nhân sự.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

- Sử dụng các công nghệ sạch và phù hợp trong lĩnh vực sản xuất dược phẩm thể hiện ý thức bảo vệ môi trường và vì lợi ích của cộng đồng.
- Tuân thủ nghiêm ngặt về môi trường trong sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng (GMP, GLP, PSP), chú trọng việc giữ gìn vệ sinh công nghiệp và công tác phòng chống cháy nổ, xử lý nguồn nước phục vụ sản xuất và nước thải theo đúng các tiêu chuẩn của ngành và của Nhà Nước Việt Nam qui định.
- Nghiên cứu gắn với chuyển giao công nghệ và tăng cường sự liên kết để sản xuất các sản phẩm có chất lượng cao nhằm xây dựng nền tảng cho xã hội luôn có cuộc sống khỏe đẹp.

5. Các rủi ro:

❖ Rủi ro của tỷ giá hối đoái:

Nguồn nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm và nhập thuốc thành phẩm của Công ty Cổ phần Pymepharco chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài. Do đó, giá cả nguyên vật liệu và thuốc thành phẩm có thể bị tác động bởi những biến động về tỷ giá.

❖ Rủi ro về lãi suất:

Trong hoạt động sản xuất và kinh doanh, tùy từng thời điểm cần phải vay vốn lưu động bổ sung ở các Ngân hàng. Nếu lãi suất cho vay tăng sẽ làm tăng chi phí lãi vay và làm giảm kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Pymepharco.

❖ Rủi ro ngành:

Theo lộ trình WTO, và gia nhập CPTPP sắp đến, các tập đoàn Dược lớn đa quốc mạnh về tài chính và kinh nghiệm thâm nhập ngày càng sâu hơn vào thị trường Việt nam, trong khi Chính sách và hệ thống Pháp luật trong lĩnh vực dược của Nhà nước chưa có định hướng cho ngành sản xuất dược trong nước và còn nhiều kẽ hở trực tiếp và gián tiếp đe dọa đến sự tồn tại doanh nghiệp trong nước.

❖ Rủi ro khác:

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, v.v ... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

DVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	KH năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % so 2020/KH	Tỷ lệ % so năm trước
- Doanh thu thuần	1,847	2,032	1,934	95.2%	104.7%
- Lợi nhuận trước thuế	402	435	398	91.6%	99.0%
- Tỷ lệ chia cổ tức	30.0%	20.0%	20.0%		

Những tác động ảnh hưởng chủ yếu đến kết quả kinh doanh năm 2020 của Pymepharco:

- Đại dịch Covid-19 diễn ra trên toàn cầu với thời gian kéo dài cả năm 2020, các giải pháp Việt nam và các nước đưa ra là giãn cách xã hội, đóng cửa các hoạt động công

cộng... hậu quả làm kinh tế suy thoái nghiêm trọng, chuỗi cung ứng bị đứt gãy ở hai đầu cung và cầu, chi phí sản xuất tăng cao do khan hiếm nguồn cung nguyên liệu, chi phí nhân công tăng cao do phải thực hiện chế độ giãn cách để chống dịch...

➤ Kế hoạch xét GMP-EU cho dự án Nhà máy mới thuốc viên Non Betalactam dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 06/2020, tuy nhiên cho đến nay do dịch bệnh chậm dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp nên thanh tra GMP-EU của Châu Âu chưa thể sắp xếp lịch để làm việc cho Nhà máy này.

➤ Từ những khó khăn trên, Công ty đã đưa ra nhiều chính sách để thích ứng với tình hình mới, thành lập 3 chi nhánh mới (CN Bình Dương, CN Bình Thuận và CN Thanh Hóa) để mở rộng kênh phân phối, tăng độ phủ trong toàn quốc; tiết kiệm chi phí bán hàng, chi phí quản lý, động viên tinh thần làm việc của nhân viên. Đối với kênh cung ứng, chủ động tìm nhiều nguồn cung cấp nguyên liệu mới, tính toán dự trữ tồn hợp lý và dự phòng cho sản xuất... Kết quả kinh doanh năm 2020, doanh thu bán hàng, lợi nhuận trước thuế không hoàn thành kế hoạch, nhưng doanh thu duy trì mức tăng trưởng so với năm trước 4,7%, lợi nhuận trước thuế giảm nhẹ 1% so với năm trước.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban Điều hành và Kế toán trưởng:

- | | |
|----------------------------|-----------------------------------------------|
| 1. Ông Huỳnh Tấn Nam | Tổng Giám đốc |
| 2. Ông Đỗ Quang Hoàn | Phó Tổng Giám Đốc |
| 3. Ông Trương Tấn Lực | Phó Tổng Giám Đốc |
| 4. Ông Phạm Văn Tân | Giám Đốc Tài chính |
| 5. Bà Trình Thị Phương Lan | Giám đốc Phát triển sản phẩm và Đăng ký thuốc |
| 6. Ông Đặng Văn Nhàn | Kế Toán trưởng |

2.2 Lý lịch tóm tắt :

Ông Huỳnh Tấn Nam - Tổng Giám đốc

- | | |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên | : HUỲNH TẤN NAM |
| 2. Giới tính | : Nam |
| 3. Ngày tháng năm sinh | : 26/10/1957 |
| 4. Nơi sinh | : Hòa Xuân – Đông Hòa – Phú Yên |
| 5. CMND | : 22000748 Ngày cấp: 14/05/2007
Nơi cấp : Công an Khánh Hòa |
| 6. Quốc tịch | : Việt Nam |
| 7. Dân tộc | : Kinh |
| 8. Quê quán | : Hòa Xuân – Đông Hòa – Phú Yên |
| 9. Địa chỉ thường trú | : 22 Lý Tự Trọng – Tp. Nha Trang – Khánh Hòa |
| 10. Số điện thoại liên lạc | : 02573.824709 |
| 11. Trình độ văn hóa | : 12/12 |
| 12. Trình độ chuyên môn | : Cao học kinh tế |
| 13. Quá trình công tác | : |

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 04/1977 – 06/1989	Công tác tại Sở Y tế Phú Khánh.
Từ 07/1989 – 06/1998	Phó Giám đốc Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.

Từ 07/1998 – 04/2006	Quyền Giám đốc và Giám đốc Công ty Dược và Vật Tư Y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 - 17/08/2020	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.
Từ 18/08/2020 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.

14. Chức vụ công tác tại Công ty :
Tổng giám đốc Công ty CP Pymepharco.

15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không

16. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2020): 0 cổ phiếu.

+ Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu.

+ Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu.

Ông Đỗ Quang Hoàn - Phó Tổng Giám Đốc

1. Họ và tên : **ĐỖ QUANG HOÀNH**

2. Giới tính : Nam

3. Ngày tháng năm sinh : 14/02/1956

4. Nơi sinh : Thạnh Thang - Quận 2 - TP. Đà Nẵng

5. CMND : 22552300 Ngày cấp: 16/05/2009

Nơi cấp: Công an Khánh Hòa

6. Quốc tịch : Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Quê quán : An Thủy -Lệ Thủy - Quảng Bình

9. Địa chỉ thường trú : 18E Hương Sơn – Tp. Nha Trang – Khánh Hòa

10. Số điện thoại liên lạc : 02573.827693

11. Trình độ văn hóa : 12/12

12. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện

13. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 11/1980 – 11/1984	Kỹ sư sửa chữa thiết bị y tế Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Khánh.
Từ 11/1984 – 07/1989	Quản đốc xưởng sửa chữa thiết bị y tế Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Khánh.
Từ 07/1989 – 03/1998	Trưởng phòng Vật Tư và Thiết Bị Y Tế – Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 03/1998 – 04/2006	Phó Giám Đốc Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 đến nay	Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công Ty Cổ phần PYMEPHARCO.

14. Chức vụ công tác tại Công ty :

Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Pymepharco

15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không

16. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2020) 0 cổ phiếu.

+ Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu.

+ Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu.

Ông Trương Tấn Lực - Phó Tổng Giám Đốc

- 1.Họ và tên : **TRƯƠNG TẤN LỰC**
 2.Giới tính : Nam
 3.Ngày tháng năm sinh : 12/12/1970
 4.Nơi sinh : La Hai – Đồng Xuân – Phú Yên
 5.CMND : 220708695 Ngày cấp : 20/04/1998
 Nơi cấp: Công an Phú Yên
 6.Quốc tịch : Việt Nam
 7.Dân tộc : Kinh
 8.Quê quán : La Hai – Đồng Xuân – Phú Yên
 9.Địa chỉ thường trú : Long Châu – La Hai – Đồng Xuân – Phú Yên
 10. Số điện thoại liên lạc : 02573.810339
 11. Trình độ văn hóa : 12/12
 12. Trình độ chuyên môn : Dược sĩ đại học
 13. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 10/1999 – 10/2002	Trưởng Trung tâm giới thiệu Dược – Mỹ phẩm 245 Trần Hưng Đạo.
Từ 11/2002 – 04/2006	Trưởng phòng nghiệp vụ kinh doanh - Công ty Dược và VTYT Phú Yên.
Từ 05/2006 – 04/2011	Giám đốc kinh doanh Công ty CP Pymepharco.
Từ 05/2011 đến nay	Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cp Pymepharco.

14. Chức vụ công tác tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
 15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 16. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2020) : 0 cổ phiếu.
 + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu.
 + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu.

Ông Phạm Văn Tân - Giám Đốc Tài chính

- 1.Họ và tên : **PHẠM VĂN TÂN**
 2.Giới tính : Nam
 3.Ngày tháng năm sinh : 14/12/1966
 4.Nơi sinh : Ninh Sim – Ninh Hòa – Khánh Hòa
 5.CMND : 220610875 Ngày cấp : 21/12/1994
 Nơi cấp: Công an Phú Yên
 6.Quốc tịch : Việt Nam
 7.Dân tộc : Kinh
 8.Quê quán : An Mỹ – Tuy An – Phú Yên
 9.Địa chỉ thường trú : 07/319 Trường Chinh – Tp. Tuy Hòa – Phú Yên
 10. Số điện thoại liên lạc : 02573.810240
 11. Trình độ văn hóa : 12/12
 12. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 13. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 07/1991 – 10/1996	Kế toán viên Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 11/1996 – 04/2006	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 đến 04/2011	Trưởng Ban kiểm soát/Phó phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần PYMEPHARCO.
Từ 05/2011 đến nay	Ủy viên Hội đồng quản trị/Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.

14. Chức vụ công tác tại Công ty :
Ủy viên HĐQT / Giám đốc tài chính Công ty CP Pymepharco.
15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2020) : 0 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu.
+ Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu.

Bà Trình Thị Phương Lan - Giám Đốc Phát triển sản phẩm và Đăng ký thuốc

16. Họ và tên : **TRÌNH THỊ PHƯƠNG LAN**
17. Giới tính : Nữ
18. Ngày tháng năm sinh : 01/06/1977
19. Nơi sinh : Tuy Hòa, Phú Yên
20. CMND : 220993534 Ngày cấp : 21/03/2005
Nơi cấp: Công an Phú Yên
21. Quốc tịch : Việt Nam
22. Dân tộc : Kinh
23. Quê quán : Tuy Hòa – Phú Yên
24. Địa chỉ thường trú : 219 Lê Lợi – Tp. Tuy Hòa – Phú Yên
25. Số điện thoại liên lạc : 028 39706760
26. Trình độ văn hóa : 12/12
27. Trình độ chuyên môn : Nghiên cứu sinh dược lý
28. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 04/2002 – 04/2006	Cán bộ Đăng ký thuốc Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 – 03/2007	Cán bộ Đăng ký thuốc Công ty cổ phần Pymepharco.
Từ 04/2007 – 04/2019	Trưởng phòng Đăng ký thuốc Công ty cổ phần PYMEPHARCO.
Từ 05/2019 đến nay	Giám đốc Phát triển sản phẩm và Đăng ký thuốc Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.

29. Chức vụ công tác tại Công ty :
Giám đốc Phát triển sản phẩm và Đăng ký thuốc Công ty CP Pymepharco.
30. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2020) : 0 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu.

+ Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu.

Ông Đặng Văn Nhàn - Kế toán trưởng

- 1.Họ và tên : **ĐẶNG VĂN NHÀN**
2.Giới tính : Nam
3.Ngày tháng năm sinh : 18/09/1976
4.Nơi sinh : Nha Trang – Khánh Hòa
5.CMND : 220963945 Ngày cấp: 10/07/2010
Nơi cấp: Công an Phú Yên
6.Quốc tịch : Việt Nam
7.Dân tộc : Kinh
8.Quê quán : Hòa Hiệp Trung -H.Đông Hòa – Phú Yên
9.Địa chỉ thường trú : 52 Lê Văn Hưu-P9-Tuy Hòa – Phú Yên
10. Số điện thoại liên lạc : 0914254515
11. Trình độ văn hóa : 12/12
12. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 12/1998 – 04/2006	Kế toán viên Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 – 06/2009	Kế toán viên Công ty cổ phần Pymepharco
Từ 07/2009 – 04/2018	Phó phòng Tài chính kế toán cổ phần Pymepharco
Từ 05/2018 đến nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.

- 1.Chức vụ công tác tại Công ty :
Kế toán trưởng Công ty CP Pymepharco.
2.Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2020) : 0 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu.
+ Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu.

2.3 Những thay đổi ban điều hành: Không

2.4 Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Số lao động đến ngày 31/12/2020: 1.605 người

2.5 Chính sách đối với người lao động:

Với phương châm người lao động là một trong những nhân tố đặc biệt quan trọng góp phần thúc đẩy để Pymepharco đạt tới mục tiêu “Vươn tới ưu việt”, Công ty đã có nhiều chính sách để ổn định và nâng cao đời sống về tinh thần lẫn vật chất cho cán bộ công nhân viên với những hoạt động cụ thể như:

Chế độ làm việc:

- Công ty thực hiện đúng chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của pháp luật.
- Công ty trang bị cơ sở vật chất, văn phòng làm việc, nhà xưởng hiện đại, thoáng mát, đầy đủ trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt công việc, an toàn, khoa học và hiệu quả.
- Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

- Công ty luôn đưa ra các chế độ đãi ngộ như tiền lương, thưởng, trợ cấp phù hợp theo từng thời điểm để thu hút nhân tài.
- Hàng quý tổ chức xét khen thưởng bằng vật chất đối với những nhân viên, cán bộ có thành tích xuất sắc. Đặc biệt là các chế độ khen thưởng cho những sáng kiến, cải tiến hữu ích mang lại lợi nhuận cho Công ty hoặc tiết kiệm chi phí.
- Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động của PYMEPHARCO còn được hưởng các khoản phúc cấp, trợ cấp khác theo lương tùy thuộc vào vị trí công tác, thâm niên công tác, hiệu quả công việc và kết quả hoạt động của Công ty. Các chế độ bảo hiểm như Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, bảo hiểm sức khỏe cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ.
- Xây dựng chế độ chính sách cho người lao động, xây dựng Quỹ an sinh cho Công ty với số tiền 50 tỷ đồng nhằm ghi nhận sự cống hiến và gắn bó của người lao động đối với PME; xây dựng nhà tập thể, bếp ăn phục vụ 3 ca, chế độ độc hại, bồi dưỡng ca 3 cho người lao động, tổ chức các phong trào thể dục thể thao như: Hội thao Công ty, hội thao ngành y tế, câu lạc bộ cờ tướng, bóng đá, cầu lông,... Hàng năm tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ, các tour du lịch tham quan trong và ngoài nước, các buổi sinh hoạt tập thể như dã ngoại, teambuilding, tổ chức các buổi tọa đàm nhân các ngày lễ lớn như ngày Quốc Tế Phụ Nữ, Ngày Phụ Nữ Việt Nam, Ngày Thầy Thuốc Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho CB – CNV Công ty.
- Ngoài ra, các hoạt động văn hóa, thể thao cũng được Công ty quan tâm tham gia do các đoàn thể tổ chức hoặc Công ty tổ chức. PYMEPHARCO cũng xây dựng Văn hóa doanh nghiệp để huấn luyện các thành viên Công ty hiểu rõ về và gắn kết với Công ty hơn nữa, không chỉ cố gắng nỗ lực trong công việc mà còn phải quan tâm đến xã hội, cộng đồng.

Chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực

- Công ty quan niệm nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của Pymepharco là nguồn nhân lực mà Công ty đang có. Đó là những người có trình độ, có năng lực, được đào tạo tốt, có đạo đức văn hóa và biết làm việc hiệu quả. Chính vì vậy, Công ty rất chú trọng tới đào tạo và huấn luyện cán bộ, nhân viên để giúp cho việc thực hiện mục tiêu của Công ty.
- Công ty đang thực hiện chính sách thu hút được sĩ đại học bằng nhiều hình thức như: trao học bổng cho các tân sinh viên. Ngoài ra, các trình độ khác như đại học hóa, sinh, kinh tế, luật, kỹ thuật,... cũng được Công ty quan tâm đãi ngộ cho các bộ phận sản xuất, marketing, tài chính, nhân sự, ... nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển không ngừng của Công ty.
- Các thành viên được Công ty tuyển chọn thường xuyên được huấn luyện, đào tạo dưới nhiều hình thức: mời giảng viên kinh nghiệm, chuyên gia trong và ngoài nước về Công ty giảng dạy, gửi đi học tại các Viện, Trung tâm quốc gia, đào tạo nội bộ,...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2020, Công ty đã đầu tư lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời áp mái cho nhà máy PME I, tổng giá trị đầu tư 21,2 tỷ đồng, đã thanh toán cho nhà cung cấp 15,3 tỷ đồng

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

CHỈ TIÊU (Đvt : triệu đồng)	NĂM 2019	%/DT	NĂM 2020	%/DT	Chênh lệch	% Tăng giảm
Tổng tài sản	2,301,848		2,562,858		261,011	11.3%
Doanh thu thuần	1,846,923	100.0%	1,934,277	100.0%	87,354	4.7%
Giá vốn	1,021,630	55.3%	1,097,837	56.8%	76,207	7.5%
Lợi nhuận gộp	825,293	44.7%	836,440	43.2%	11,147	1.4%
Thu nhập tài chính	9,067	0.5%	3,397	0.2%	-5,670	-62.5%
Chi phí tài chính	8,679	0.5%	15,577	0.8%	6,898	79.5%
Chi phí bán hàng	363,439	19.7%	368,321	19.0%	4,882	1.3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	62,017	3.4%	62,133	3.2%	116	0.2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	400,225	21.7%	393,806	20.4%	-6,419	-1.6%
Lợi nhuận khác	1,591	0.1%	3,975	0.2%	2,384	149.8%
Lợi nhuận trước thuế	401,816	21.8%	397,781	20.6%	-4,035	-1.0%
Lợi nhuận sau thuế	320,959	17.4%	317,045	16.4%	-3,914	-1.2%

- Lợi nhuận gộp năm 2020 chỉ tăng trưởng 1,4% trong khi doanh thu thuần tăng trưởng 4,7%, là do tỷ trọng doanh thu phân phối hàng mua ngoài (hàng có lợi nhuận gộp thấp) năm 2020 cao:

	Năm 2019		Năm 2020	
Doanh thu thuần	1,846,923	100.0%	1,934,277	100.0%
- Hàng sản xuất	1,745,013	94.5%	1,777,424	91.9%
- Hàng mua ngoài	101,911	5.5%	156,853	8.1%

- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý trong năm 2020 có tỷ lệ trên doanh thu giảm so với năm trước, do Công ty áp dụng chính sách tiết kiệm trong hoạt động kinh doanh.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 giảm 1% so với năm 2019, ảnh hưởng chủ yếu ở khoản lãi gộp tiết kiệm phát sinh trong năm 2019 và lãi vay vốn ngân hàng năm 2020 liên quan đến dòng vốn đầu tư nhà máy Non betalactam GMP-EU.

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2020	% tăng giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	3.76	2.79	-25.85%
+ Hệ số thanh toán nhanh:	2.17	1.73	-20.24%
2 Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.15	0.20	33.77%
+ Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	0.18	0.25	42.31%
3 Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	1.97	2.05	3.90%
+ Doanh thu thuần/ tổng tài sản	0.80	0.75	-5.94%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số về lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	0.17	0.16	-5.68%
+ Hệ số về lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.16	0.15	-5.61%
+ Hệ số về lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.14	0.12	-11.28%
+ Hệ số về lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	0.22	0.20	-6.05%

Chỉ số khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán ngắn hạn giảm từ 3,76 lần năm 2019 xuống 2,79 lần năm 2020 và khả năng thanh toán nhanh giảm từ 2,17 lần năm 2019 xuống còn 1,73 lần năm 2020. Nguyên nhân chính là trong năm Công ty vay nợ ngắn hạn để cân đối vốn lưu động thiếu, do kỳ luân chuyển của nợ phải thu khách hàng chậm, nên cả hai chỉ số khả năng thanh toán của Pymepharco giảm so với năm 2019. Tuy nhiên, cả 2 chỉ tiêu vẫn duy trì ở mức an toàn, đảm bảo được khả năng thanh toán nợ ngắn hạn bằng các tài sản ngắn hạn của mình.

Chỉ số cơ cấu vốn

Tỷ trọng nợ phải trả trong cơ cấu nguồn vốn năm 2020 tăng mạnh đã làm cho các chỉ tiêu về cơ cấu vốn cũng tăng lên, trong đó hệ số nợ/tổng tài sản tăng từ 15,09% năm 2019 lên 20,19% năm 2020 và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng từ 17,77% năm 2019 lên 25,29% năm 2020. Do ảnh hưởng khó khăn từ dịch bệnh, cũng như chính sách thanh toán tiền thuốc từ các cơ sở y tế công lập thay đổi, đã làm nợ phải thu khách hàng của Công ty tăng cao ở thời điểm các tháng cuối năm, để bù phần vốn lưu động chậm luân chuyển, Công ty phải vay ngắn hạn ngân hàng; tại thời điểm 31.12.2020 nợ phải trả tăng 48,9% so cùng thời điểm năm trước.

Chỉ số năng lực hoạt động

Khả năng hoạt động trong năm của Pymepharco có sự thay đổi nhỏ trong năm 2020. Vòng quay hàng tồn kho tăng 1,97 vòng năm 2019 lên 2,05 vòng năm 2020 và vòng quay tổng tài sản giảm từ 0,80 vòng năm 2019 xuống 0,75 vòng năm 2020. Nguyên nhân do dịch bệnh COVID 19 làm ảnh hưởng khó khăn đến tình hình kinh tế chung.

Chỉ số khả năng sinh lời

Các chỉ số sinh lời của Pymepharco năm 2020 đều giảm so với năm 2019, cụ thể ROS giảm 5,68%; ROE giảm 5,61% và ROA giảm 11,28%. Nguyên nhân do dịch bệnh COVID 19 làm ảnh hưởng khó khăn đến tình hình kinh tế chung, mặt khác trong năm 2020 Pymepahrco tập trung nguồn lực cho công tác vận hành của Nhà máy Stada VN.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần theo từng loại như sau:

CỔ PHẦN	CUỐI NĂM	ĐẦU NĂM
Số lượng cổ phần đã phát hành	75.011.625	75.011.625
Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng	75.011.625	75.011.625
+ Cổ phần phổ thông	75.011.625	75.011.625
+ Cổ phần ưu đãi	00	00
Số lượng cổ phần đang lưu hành	75.011.625	75.011.625
+ Cổ phần phổ thông	75.011.625	75.011.625
+ Cổ phần ưu đãi	00	00

Mệnh giá cổ phần đang lưu hành là 10.000 đồng/cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 như sau:

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
	1. Theo tỷ lệ sở hữu		
1.1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên)	73,684,500	98.23%
1.2	Cổ đông nhỏ (sở hữu dưới 5%)	1,327,125	1.77%
	2. Theo loại hình sở hữu		
2.1	Cổ đông tổ chức	74,191,741	98.91%
2.2	Cổ đông cá nhân	819,884	1.09%
	3. Theo trong và ngoài nước		
3.1	Cổ đông trong nước	8,775,707	11.70%
3.2	Cổ đông nước ngoài	66,235,918	88.30%
	4. Theo nhà nước và tư nhân		
4.1	Cổ đông nhà nước	0	0.00%
4.2	Cổ đông khác	75,011,625	100.00%

- a) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không.
- b) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không.
- c) Các chứng khoán khác: không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm. Tổng lượng nguyên vật liệu sử dụng trong năm : khoảng 1.597 tấn
- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 15.023.500 kw.

6.3 Tiêu thụ nước

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng từ Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên là 111.677 m³.
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
 - Tham gia đầy đủ BHXH-BHYT-BHTN cho tất cả người lao động.
 - Tham gia bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn cho tất cả người lao động.
 - Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động.
 - Tổ chức huấn luyện ATLĐ hàng năm và được trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cho người lao động.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm cộng đồng địa phương:

Ngoài việc hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, nộp ngân sách đầy đủ, chăm lo đời sống CB-CNV, PYMEPHARCO còn tích cực thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa và tham gia các phong trào do TW, Tỉnh uỷ, UBND Tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tỉnh phát động như xây nhà tình nghĩa, tình thương, ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo, tài trợ học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo học giỏi; tặng quà cho trẻ khuyết tật, trẻ em bị nhiễm chất độc da cam; ủng hộ bảo lụt cho đồng bào nghèo; và nhiều nhất là chương trình phối hợp khám chữa bệnh và cấp phát thuốc cho nhân dân các xã miền núi, các xã vùng khó khăn.

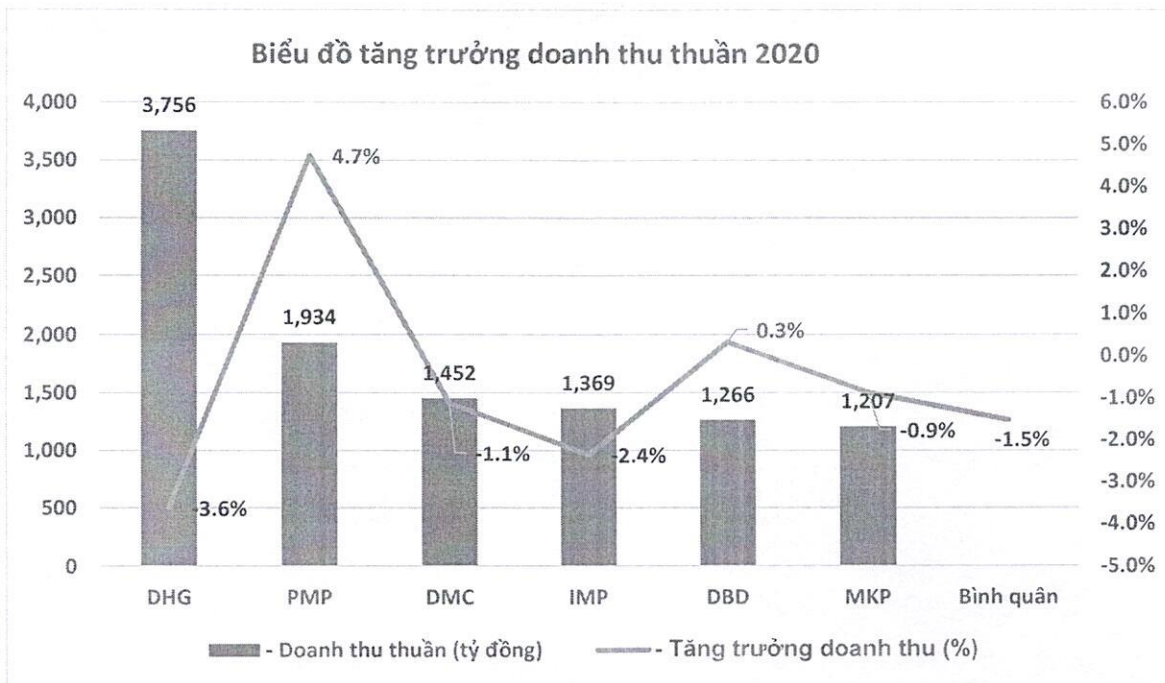
Tài trợ các chương trình văn hóa – văn nghệ - thể thao trong tỉnh như: giải bóng đá nhi đồng PVTV cúp, giải bóng đá Tatanol cúp của Đoàn khối Doanh nghiệp, hỗ trợ hoạt động Hội cựu học sinh sinh viên Phú Yên, hỗ trợ kinh phí cho cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp của trường CĐ Công nghiệp Phú Yên, ...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

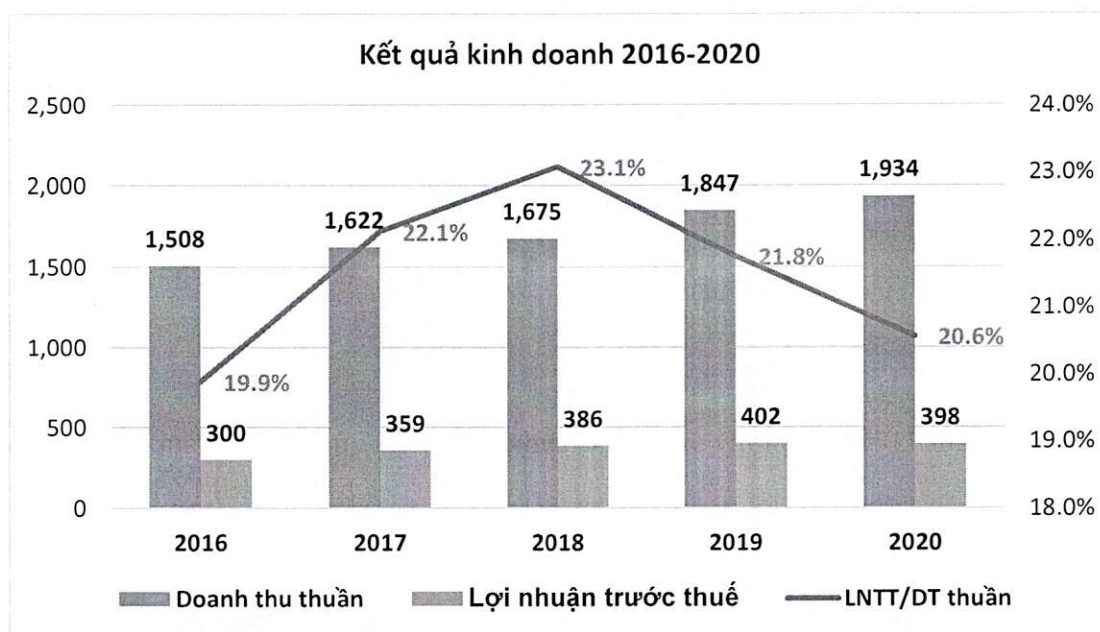
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh

- Doanh thu thuần bán hàng đạt 1.934 tỷ đồng giảm 4.8% so với kế hoạch, tăng 4,7% so với năm trước; lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 397 tỷ đồng giảm 8.5% so với kế hoạch, giảm 1,0% so với năm trước; nguyên nhân chính do tình hình dịch bệnh COVID 19 trong năm 2020 kéo dài cả năm, làm suy giảm kinh tế toàn xã hội, người dân cắt giảm chi tiêu trong đó kể cả chi phí chăm sóc sức khỏe; đối với Công ty triển khai các hoạt động kinh doanh phải tạm dừng hoặc phải thay đổi kế hoạch.
- Nhìn chung, trong điều kiện dịch bệnh COVID19 và cạnh tranh ngành dược đối với các doanh nghiệp dược phẩm sản xuất thuốc generic trong nước hiện nay, qua khảo sát các công ty dược cùng ngành cùng qui mô niêm yết trong nước có mức tăng trưởng doanh thu bình quân giảm 1,5%, Pymepharco duy trì kết quả kinh doanh và mức tăng trưởng trong năm 2020 là một kết quả đầy nỗ lực.



Kết quả kinh doanh năm 2020, đã thể hiện sự nỗ lực vượt qua khó khăn, duy trì sự phát triển bền vững của PYMEPHARCO.



1.2 Xây dựng thương hiệu và các danh hiệu đạt được năm 2020

- Top 50 công ty niêm yết tốt nhất năm 2020 (năm thứ 3 liên tiếp) do Forbes Việt nam đánh giá và xếp hạng.
- Top 10 Công ty Dược Việt Nam Uy tín năm 2020 (lần thứ 5 liên tiếp, trên 4 lần tổ chức) do Công ty cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report), Báo VietNamNet – Bộ Thông tin và Truyền Thông đánh giá và công bố.
- Top 100 Doanh nghiệp Bền vững 2020 (lần thứ 5 liên tiếp, trên 4 lần tổ chức) do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững Việt nam (VBCSD) và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt

Nam (VCCI) tổ chức xét duyệt và công bố.

- Top 10 thương hiệu Việt uy tín lần thứ 15 - do Tạp chí Thương hiệu Việt tổ chức và bình chọn.

1.3 Hoạt động sản xuất và nghiên cứu phát triển:

- Năm 2020, PYMEPHARCO tiến hành nghiên cứu sản xuất 16 sản phẩm mới; bên cạnh đó, PYMEPHARCO không ngừng cải tiến kỹ thuật để hạ giá thành sản phẩm và đa dạng hóa sản phẩm. Công ty luôn chú ý đến việc xây dựng phương án sản phẩm đặc trưng mang tính chủ lực.
- Công ty rất chú trọng công tác nghiên cứu đánh giá tương đương sinh học và tương đương điều trị, tính đến 31/12/2020 Công ty có 64 sản phẩm đạt tương đương sinh học đã được công bố.

1.4 Hoạt động quản lý chất lượng:

- Hệ thống quản lý chất lượng luôn được duy trì theo tiêu chuẩn: GMP-WHO của Bộ Y tế Việt Nam và hiện tại xưởng Cephalosporin thuốc viên và xưởng Cephalosporin thuốc tiêm đạt tiêu chuẩn GMP-EU, được Cơ quan dược phẩm Châu Âu Hessen tại Darmstadt – Cộng hòa Liên bang Đức xét duyệt và cấp giấy chứng nhận.
- Luôn luôn rà soát, cập nhật, nâng cao công tác quản lý chất lượng theo GMP-EU cho toàn bộ hệ thống sản xuất.
- Đã xây dựng và đã đưa hệ thống nhận diện thương hiệu riêng biệt của PYMEPHARCO vào lưu thông.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

- Tại thời điểm 31.12.2020 tổng giá trị Tài sản của Công ty tăng 261,50 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2019 tương đương tăng 11,3%, tăng ở mục tài sản ngắn hạn 188 tỷ đồng (chủ yếu tăng nợ phải thu khách hàng) và tài sản dài hạn 73 tỷ đồng (chủ yếu tăng khoản mục đầu tư cho Nhà máy Stada VN).

2.2 Tình hình nợ phải trả:

- Tại thời điểm 31.12.2020 Nợ phải trả của Công ty tăng 170 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2019, trong đó tăng chủ yếu ở khoản mục vay ngắn hạn ngân hàng và tăng phải trả người bán (nguyên nhân như phân tích ở mục “các chỉ tiêu tài chính chủ yếu”).
- Trong năm 2020 không có nợ xấu phải trả, tỷ giá hối đoái trong năm không ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

3.1 Hoạt động tài chính kế toán, tin học và phân tích dữ liệu

- Hạch toán kế toán thực hiện nghiêm túc các qui định và chuẩn mực kế toán nhà nước ban hành, quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả, đảm bảo tính minh bạch và công khai tài chính.
- Phân tích giá thành, đánh giá sự biến động giá thành của từng mặt hàng để làm cơ sở cho việc thuyết minh điều chỉnh giá bán, phục vụ kịp thời cho công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân tích chi phí và các chính sách hỗ trợ bán hàng.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp.

3.2 Nhân sự và đào tạo

- Công ty thực hiện phương châm “Lấy tri thức, sáng tạo làm nền tảng cho sự phát triển – Lấy trách nhiệm, hợp tác, đãi ngộ là phương châm hành động”

4. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:

- Không có ý kiến.
- 5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:**
- Công ty đã thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, các nguồn gây ô nhiễm được giám sát chặt chẽ. Chất lượng môi trường trong Nhà máy và khu vực xung quanh luôn được đảm bảo tốt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

- Trong năm qua công ty đã duy trì ổn định các mặt hoạt động theo đúng hướng phát triển của Công ty, đã thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đúng theo các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo qui định của Điều lệ công ty, các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều phát huy tính chủ động, tích cực trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

- Một số định hướng của Hội đồng quản trị: Luôn tìm các giải pháp để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh giảm thiểu những tác động tiêu cực của nền kinh tế hiện nay, giữ vững thị trường, đầu tư chiều sâu phát triển sản xuất. Tìm kiếm đối tác chiến lược để hợp tác đầu tư mở rộng sản xuất.
- Việc thực hiện các qui định về quản trị công ty:
Để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đúng mục tiêu, đúng pháp luật, tuân thủ chính sách, quy chế, quy định của ngành và đạt hiệu quả kinh tế cao, một số giải pháp chính đã thực hiện để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:

Giải pháp về tài chính:

- Xây dựng và kiểm soát tốt kế hoạch tài chính, quản trị nợ phải thu quản trị hàng tồn kho.
- Quản lý chặt chẽ danh mục đầu tư.

Giải pháp về tổ chức quản lý:

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực bộ máy quản lý các cấp, kết hợp hài hòa quản trị theo mục tiêu và quản trị theo quá trình.
- Đảm bảo đầy đủ các nguồn lực cần thiết để các bộ phận thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Xây dựng mục tiêu và biện pháp kiểm soát tình hình thực hiện mục tiêu theo tiến độ tháng quý.
- Nâng cao năng lực công tác nghiên cứu phát triển theo hướng chuyên nghiệp.
- Tiếp tục thu hút người giỏi về làm việc tại Công ty

Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Tạo môi trường làm việc hấp dẫn, xây dựng văn hóa doanh nghiệp nhằm thu hút và giữ gìn nguồn nhân lực tốt, đặc biệt là cấp quản lý.
- Chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và nhân viên.
- Hoạch định phát triển nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ chủ chốt.

Giải pháp về marketing:

- Xây dựng chiến lược tiếp thị, mở rộng thị trường ra ngoài tỉnh từng bước xây dựng thương hiệu thông qua chất lượng sản phẩm, phong cách, thái độ phục vụ, tạo uy tín cho Công ty.

Xây dựng chính sách bán hàng cho phù hợp cho từng đối tượng trong tỉnh, ngoài tỉnh, trong mạng lưới, các đối tượng khác... hoạt động marketing của Công ty chú trọng vào thực hiện dịch vụ, sản phẩm chất lượng ngày càng cao, tạo mối quan hệ thân thiết với khách hàng truyền thống, tạo ấn tượng tốt đối với các khách hàng mới.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 9 thành viên, trong đó cơ cấu thành viên HĐQT độc lập đảm bảo theo đúng quy định của Thông tư 121 và điều lệ Công ty.

1.1 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Giám sát HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Biên bản và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- HĐQT quan tâm chỉ đạo và giám sát sâu sắc đến hoạt động:
 - + Đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời kiểm soát chặt chẽ chi phí để đảm bảo hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh trên thị trường.
 - + Tăng cường công tác quản lý, giám sát công tác bán hàng, đẩy mạnh thu hồi công nợ để nâng cao hiệu quả kinh doanh Công ty.
 - + Đào tạo, nâng cao tay nghề, kỹ năng làm việc chuyên sâu cho cán bộ nhân viên ở tất cả các mặt công tác.
 - + Đẩy mạnh tăng trưởng kênh OTC.
 - + Chỉ đạo cải tiến các quy trình sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm.

1.2 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tham mưu cho Hội đồng quản trị theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công liên quan đến các chính sách phát triển nguồn nhân lực; lương thưởng; kiểm toán nội bộ, phát triển hệ thống phần mềm quản lý theo ERP.

Năm 2020, HĐQT đã tiến hành 05 cuộc họp trực tiếp để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều có mời Ban kiểm soát tham dự để trao đổi, thảo luận tạo sự nhất trí cao trong định hướng chiến lược, chỉ đạo kinh doanh.

❖ Các Nghị quyết của HĐQT ban hành trong năm 2020:

STT	SỐ	NGÀY	NỘI DUNG CHÍNH
1	01/QĐ-HĐQT	1/2/2020	Thành lập Chi nhánh Bình Dương
2	01/NQ-HĐQT	9/3/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐTN năm 2020
3	02/NQ-HĐQT	5/5/2020	Thông qua việc chi trả cổ tức 2019
4	04/NQ-HĐQT	16/8/2020	Thành lập chi nhánh Thanh Hóa

5	05/NQ-HĐQT	16/8/2020	Thành lập chi nhánh Bình Thuận
6	06/NQ-HĐQT	17/8/2020	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT
7	07/NQ-HĐQT	28/10/2020	Tổ chức ĐHCĐBT 2020

❖ Tỷ lệ tham dự cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Carsten Patrick Cron	Chủ tịch HĐQT	5/5	100%	
2	Ông Huỳnh Tấn Nam	Ủy viên HĐQT	5/5	100%	
3	Ông Đỗ Quang Hoàn	Ủy viên HĐQT	5/5	100%	
4	Ông Phạm Văn Tân	Ủy viên HĐQT	5/5	100%	
5	Ông Phạm Vũ Ánh	Ủy viên HĐQT	5/5	100%	
6	Bà Graciela Hoffmann	Ủy viên HĐQT	4/5	80%	Ảnh hưởng của dịch COVID 19
7	Ông Miguel Pagan Fernandez	Ủy viên HĐQT	4/5	80%	Ảnh hưởng của dịch COVID 19
8	Ông Jesus Cochero Romero	Ủy viên HĐQT	5/5	100%	
9	Ông Oliver Twelsiek	Ủy viên HĐQT	3/5	60%	Mới bổ sung TV HĐQT

2. Ban kiểm soát

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần PME cuối kỳ (31.12.2020)	
			Tổng số	Cá nhân sở hữu
1	Bùi Phùng Nữ Như Nguyễn	Trưởng BKS	0.00%	0.00%
2	Huỳnh Thị Lam Phương	Thành viên BKS	0.00%	0.00%
3	Nguyễn Minh Hiếu	Thành viên BKS	0.00%	0.00%
4	Phan Đắc Huy	Thành viên BKS	0.00%	0.00%

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông được thực hiện theo quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- BKS tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc; các ý kiến của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.
- Theo dõi ý kiến của cổ đông, xem xét và đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc trả lời những thắc mắc liên quan đến quyền lợi của cổ đông.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập để lập Báo cáo tài chính năm 2020.
- Phối hợp với các đơn vị chức năng trong Công ty tiến hành việc kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc nhằm tăng cường công tác quản lý của Công ty.
- Hội đồng quản trị, Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi có hiệu quả chức năng kiểm soát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Các kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành quan tâm và thực hiện đầy đủ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1 Giao dịch cổ phiếu, hợp đồng hoặc giao dịch của cổ đông nội bộ của Công ty niêm yết:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>

			<i>Số cổ phiếu</i> <i>Number of</i> <i>shares</i>	<i>Tỷ lệ</i> <i>Percent</i> <i>age</i>	<i>Số cổ phiếu</i> <i>Number of</i> <i>shares</i>	<i>Tỷ lệ</i> <i>Percenta</i> <i>ge</i>	
1	Stada Service Holding B.V	Công ty mẹ	46,505,696	61.99%	66,183,338	88.23%	Mua
2	Huỳnh Tấn Nam	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	1,230,006	1.64%	0	0%	Bán
3	Đỗ Quang Hoàn	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	67,776	0.09%	0	0%	Bán
4	Trương Viết Vũ	Thành viên HĐQT (từ nhiệm ngày 07/12/2020)	7,569,662	10.09%	0	0%	Bán
5	Bùi Phùng Nữ Như Nguyễn	Trưởng BKS	48,887	0.065%	0	0%	Bán
6	Nguyễn Minh Hiếu	Thành viên BKS	7,883	0.01%	0	0%	Bán
7	Huỳnh Thị Lam Phương	Thành viên BKS	215,324	0.29%	0	0%	Bán
8	Trương Tấn Lực	Phó Tổng Giám đốc	118,622	0.16%	0	0%	Bán
9	Phạm Văn Tân	Giám đốc Tài chính	58,461	0.08%	0	0%	Bán
10	Trình Thị Phương Lan	Giám đốc Phát triển Sản phẩm và Đăng ký thuốc	100,009	0.13%	0	0%	Bán
11	Đặng Văn Nhàn	Kế toán trưởng	24,535	0.03%	0	0%	Bán

3.2 Thù lao, thưởng HĐQT và BSK:

Thù lao và các khoản chi khác cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Ông Huỳnh Tấn Nam - Chủ tịch Hội đồng Quản trị đến ngày 17 tháng 8 năm 2020	240.000.000	240.000.000
Bà Bùi Phùng Nữ Như Nguyễn - Trưởng Ban Kiểm soát	48.000.000	48.000.000
Các thành viên khác	3.000.271.127	2.851.769.842
	<u>3.288.271.127</u>	<u>3.139.769.842</u>

Lương và các quyền lợi gộp khác

Ông Huỳnh Tấn Nam - Tổng Giám Đốc	6.096.324.000	5.024.660.000
Bà Bùi Phùng Nữ Như Nguyễn - Trưởng Ban Kiểm soát	919.200.000	696.491.111
Các thành viên khác	10.084.415.201	8.503.004.047
	<u>17.099.939.201</u>	<u>14.224.155.158</u>

VI. Báo cáo tài chính:

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Công ty THNN PricewaterhouseCoopers Việt Nam được chỉ định thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty.

2. Ý kiến của kiểm toán độc lập:

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán. Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán 2020 được đăng tải đầy đủ tại link <https://www.pymepharco.com/bao-cao-tai-chinh-nam-2020/>

CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO

TỔNG GIÁM ĐỐC 



HUỲNH TẤN NAM